

Số: 36/2023/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 24 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Trương Thanh Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPAB (Ngân hàng AB); Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà G, HC, phường OCD, quận DD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Đào Mạnh K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Q, chức vụ: Trưởng Ban xử lý nợ Ngân hàng AB; Địa chỉ: Số X PDG, phường Y, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy ủy quyền số 16/UQ-HĐQT.22 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng AB.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Q là ông Bùi Đình L, chức

vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng AB; Địa chỉ: Số X PDG, phường Y, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy ủy quyền số 116/UQ-TGD.23 ngày 08 tháng 3 năm 2023 của ông Nguyễn Q, Trưởng Ban xử lý nợ Ngân hàng AB.

Bị đơn: Ông Võ Phước G, sinh năm 1987; Nơi thường trú: Ấp LC, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ hiện nay: Ấp CM, xã TB, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCPAB là ông Bùi Đình L và bị đơn ông Võ Phước G đã thống nhất thỏa thuận với nhau:

Ông Võ Phước G đồng ý trả cho Ngân hàng TMCPAB số tiền vay gốc và lãi tạm tính đến ngày 24 tháng 10 năm 2023 là: 2.967.689.252 đồng (Hai tỷ chín trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn hai trăm năm mươi hai đồng), trong đó: Nợ vay gốc: 2.402.770.000 đồng và lãi tạm tính: 420.723.148 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 144.196.104 đồng, gồm: Nợ gốc: 83.443.578 đồng; Nợ lãi: 60.691.526 đồng; Fee SMS và phí tất toán: 61.000 đồng và ông Võ Phước G phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần số 2314/21/TD/XXX.1 ngày 24 tháng 6 năm 2021, Giấy nhận nợ số 2314/21/TD/XXX.1.01 ngày 26 tháng 6 năm 2021 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ABBANK Visa (Dành cho khách hàng cá nhân) Hợp đồng số 004/21/VISA/XXX-1 ngày 28 tháng 6 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Ngân hàng AB đồng ý cho ông Võ Phước G chậm nhất đến hết ngày 24 tháng 01 năm 2024 phải trả hết toàn bộ số tiền tạm tính đến hết ngày 24 tháng 10 năm 2023 là: 2.967.689.252 đồng (Hai tỷ chín trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn hai trăm năm mươi hai đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần số 2314/21/TD/XXX.1 ngày 24 tháng 6 năm 2021, Giấy nhận nợ số 2314/21/TD/XXX.1.01 ngày 26 tháng 6 năm 2021 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ABBANK Visa (Dành cho khách hàng cá nhân) Hợp đồng số 004/21/VISA/XXX-1 ngày 28 tháng 6 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCPAB mà ông Võ Phước G không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCPAB được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2314/21/TC/XXX.1 ngày 24 tháng 6 năm 2021 để thu hồi nợ vay.

Trong trường hợp, ông Võ Phước G đã trả hết nợ mà tài sản thế chấp không bị phát mãi để thi hành án thì Ngân hàng TMCPAB phải hoàn trả lại cho bên thế chấp là ông Võ Phước G bản chính 08 (tám) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn với đất số DB 897373, số vào sổ cấp GCN: CS05203 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897374, số vào sổ cấp GCN: CS05204 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897375, số vào sổ cấp GCN: CS05205 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897376, số vào sổ cấp GCN: CS05206 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897377, số vào sổ cấp GCN: CS05207 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897378, số vào sổ cấp GCN: CS05208 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897379, số vào sổ cấp GCN: CS05209 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 897372, số vào sổ cấp GCN: CS05202 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18 tháng 5 năm 2021 (hiện Ngân hàng đang giữ bản chính).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCPAB là ông Bùi Đình L và bị đơn ông Võ Phước G thỏa thuận:

+ Ông Võ Phước G chịu án phí dân sự sơ thẩm là 45.676.000 (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

+ Ngân hàng TMCPAB được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 42.772.000 (Bốn mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004311 ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lương Bằng